

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘ ĐỨC
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 16-01-2023

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘ ĐỨC, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Phong

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Phan Trường Chinh
- Ông Phạm Minh Bạch

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thuyền, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Như Yên - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 162/2022/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Đoàn Trọng V, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Chị Hà Thị Đ, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 03/10/2022 và bản tự khai ngày 13/10/2022, nguyên đơn anh Đoàn Trọng V trình bày:

Anh và chị Hà Thị Đ kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 24/5/2007. Trong quá trình chung sống, vợ chồng không có nhiều mâu thuẫn nhưng không biết vì lý do gì mà từ tháng 3/2016 chị Đ bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay không liên lạc với anh và gia đình. Ngày 12/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức đã ra quyết định giải quyết việc dân sự, tuyên bố chị Hà Thị Đ mất tích. Từ khi Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức tuyên bố

chị Hà Thị Đ mất tích đến nay anh vẫn không có tin tức gì của chị Đ. Nay mục đích hôn nhân giữa anh và chị Đ không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Hà Thị Đ.

Về con chung: Anh và chị Đ có 02 con chung là Đoàn Thị Ngọc D, sinh ngày 21/7/2008 và Đoàn Trọng T, sinh ngày 16/10/2013. Từ khi chị Đ bỏ đi đến nay thì 02 con chung sống với anh; hiện nay cháu Diễm bị khuyết tật nặng. Do đó, khi ly hôn anh yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đối với chị Hà Thị Đ đã bị Tòa án tuyên bố mất tích từ ngày 12/9/2022. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã niêm yết đầy đủ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác có liên quan đến việc giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng chị Hà Thị Đ vẫn không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh Đoàn Trọng V, đồng thời vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai.

* Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tại phiên tòa:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn đúng theo quy định tại các điều 70, 71 của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không chấp hành đúng theo quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đoàn Trọng V. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Trọng V được ly hôn chị Hà Thị Đ; về con chung: Giao 02 con chung là Đoàn Thị Ngọc D, sinh ngày 21/7/2008 và Đoàn Trọng T, sinh ngày 16/10/2013 cho anh V trực tiếp nuôi; anh V không yêu cầu chị Đ cấp dưỡng cho con. Về tài sản chung, nợ chung: Anh V trình bày không có nên không xem xét. Anh Đoàn Trọng V phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Tại thời điểm anh Đoàn Trọng V khởi kiện thì chị Hà Thị Đ đã bị Tòa án ra quyết định tuyên bố mất tích. Theo quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố một người mất tích số 13/2022/QĐST-DS ngày 12/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức thể hiện nơi cư trú cuối cùng của chị Hà Thị Đ là Thôn P, xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức thụ lý vụ án “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đoàn Trọng V là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28,

điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 40 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Đoàn Trọng V vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; bị đơn chị Hà Thị Đ đã được Tòa án niêm yết giấy triệu tập tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Anh Đoàn Trọng V và chị Hà Thị Đ tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 24/5/2007. Do đó, quan hệ hôn nhân giữa anh Đoàn Trọng V và chị Hà Thị Đ là hợp pháp.

Trong quá trình chung sống, chị Hà Thị Đ tự ý bỏ nhà đi khỏi địa phương từ tháng 3/2016 đến nay, không có tin tức gì. Ngày 12/9/2022 Tòa án nhân dân huyện Mộ Đức ra quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự về việc tuyên bố một người mất tích số 13/2022/QĐST-DS, tuyên bố chị Hà Thị Đ mất tích, hiện nay quyết định sơ thẩm giải quyết việc dân sự nêu trên đã có hiệu lực pháp luật. Tại biên bản xác minh ngày 04/11/2022, Trưởng Công an xã Đức Phú xác nhận: *“Chị Hà Thị Đ, sinh năm 1986, có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Đức Phú, huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi nhưng hiện nay chị Hà Thị Đ không có mặt tại địa phương từ năm 2016 cho đến nay, địa phương không biết hiện nay chị Đ đang làm gì, ở đâu”*.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã niêm yết đầy đủ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng khác có liên quan đến việc giải quyết vụ án cho chị Hà Thị Đ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng đến ngày mở lại phiên tòa lần thứ hai chị Đ vẫn vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của anh Đoàn Trọng V. Do đó, căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Đoàn Trọng V, cho anh Đoàn Trọng V được ly hôn chị Hà Thị Đ.

[2.2] Về con chung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có căn cứ xác định: Anh Đoàn Trọng V và chị Hà Thị Đ có 02 con chung là Đoàn Thị Ngọc D, sinh ngày 21/7/2008 và Đoàn Trọng T, sinh ngày 16/10/2013. Hiện nay chị Hà Thị Đ đã bị Tòa án tuyên bố mất tích; 02 con chung của anh V và chị Đ đang sống cùng với anh V; cháu Đoàn Trọng T có nguyện vọng được sống với cha; cháu Đoàn Thị Ngọc D hiện đang bị khuyết tật nặng. Do đó, anh V yêu cầu giao con chung cho anh trực tiếp nuôi là phù hợp, đảm bảo được quyền lợi cho các con chung của anh V và chị Đ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.3] Về cấp dưỡng cho con: Hiện nay chị Hà Thị Đ đã bị Tòa án tuyên bố mất tích và anh Đoàn Trọng V là người được giao trực tiếp nuôi con chung nhưng không yêu cầu cấp dưỡng cho con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đoàn Trọng V trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Anh Đoàn Trọng V phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh V đã nộp sẽ được khấu trừ vào số tiền án phí anh V phải chịu.

[4] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộ Đức tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 40, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, các điều 144, 147, 235, 266, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; các điều 51, 53, 56, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của anh Đoàn Trọng V.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Đoàn Trọng V được ly hôn chị Hà Thị Đ.

2. Về con chung: Anh Đoàn Trọng V và chị Hà Thị Đ có 02 con chung là Đoàn Thị Ngọc D, sinh ngày 21/7/2008 và Đoàn Trọng T, sinh ngày 16/10/2013. Giao 02 con chung Đoàn Thị Ngọc D và Đoàn Trọng T cho anh Đoàn Trọng V trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng cho con: Anh Đoàn Trọng V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Đoàn Trọng V trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Anh Đoàn Trọng V phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí anh V đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003541 ngày 13/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

7. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự;

thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Mộ Đức;
- Chi Cục THADS huyện Mộ Đức;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Phong